

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Quản lý Tài nguyên và Môi trường

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN ĐA DẠNG SINH HỌC

1. Tên học phần: ĐA DẠNG SINH HỌC

2. Mã học phần: ENV2012

3. Số tín chỉ: 2

Học phần: *Bắt buộc*

Lý thuyết: 26 tiết

Thực hành (thực hành, thảo luận, bài tập, kiểm tra): 4 tiết

Tự học: 60 giờ

4. Phân bố thời gian

Thời điểm thực hiện: Học kỳ 6

Số tiết/ tuần: 2 tiết

Tổng số tuần: 15 tuần

5. Bộ môn/ Khoa phụ trách: Khoa Môi trường

6. Điều kiện ràng buộc: Không

7. Mô tả học phần

Học phần giúp sinh viên ghi nhớ được các khái niệm về đa dạng sinh học, lịch sử quá trình tiến hoá của sinh vật, giá trị của đa dạng sinh học và sự suy thoái đa dạng sinh học trong giai đoạn hiện nay. Đồng thời, sinh viên cũng hiểu được các hình thức và biện pháp bảo tồn đa dạng sinh học, quy định pháp luật về đa dạng sinh học và hiện trạng đa dạng sinh học ở Việt Nam, từng bước hình thành nên ý thức bảo vệ đa dạng sinh học nói riêng và bảo vệ môi trường tự nhiên nói chung.

3. Học liệu

8. Mục tiêu học phần

Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên:

8.1. Về kiến thức:

Có kiến thức cơ bản về đa dạng sinh học, lịch sử quá trình tiến hoá của muôn loài, giá trị của đa dạng sinh học nói chung và của Việt Nam nói riêng, thực trạng suy thoái đa dạng sinh học.

Có kiến thức về giá trị của đa dạng sinh học, các phương pháp bảo tồn cũng như

chính sách thể chế liên quan đến bảo tồn, các phương pháp điều tra đánh giá đa dạng sinh học phục vụ công tác xây dựng kế hoạch bảo tồn đa dạng sinh học.

8.2. Về kỹ năng:

Có kỹ năng: phân tích, đánh giá đa dạng sinh học; đề xuất được các giải pháp quản lý bảo tồn trên cơ sở các nguyên nhân gây suy thoái đa dạng sinh học. Đồng thời, có thể tham gia xây dựng kế hoạch và thực hiện điều tra giám sát đa dạng sinh học phục vụ công tác bảo tồn.

8.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

Có ý thức bảo vệ đa dạng sinh học.

9. Nhiệm vụ của sinh viên

9.1. Nhiệm vụ

- Nhiệm vụ 1: Nghiên cứu giáo trình, chuẩn bị các ý kiến hỏi, đề xuất khi nghe giảng;

- Nhiệm vụ 2: Suu tầm, nghiên cứu các tài liệu có liên quan đến nội dung của từng phần, từng chương, mục hay chuyên đề theo sự hướng dẫn của giảng viên;

- Tham dự đầy đủ các giờ giảng của giảng viên và các buổi tổ chức thảo luận dưới sự hướng dẫn và điều khiển của giảng viên theo quy chế.

9.2. Nội dung cần đạt

- Kiến thức:

+ Nhớ được các kiến thức cơ bản về đa dạng sinh học, lịch sử quá trình tiến hoá của muôn loài, giá trị của đa dạng sinh học nói chung và của Việt Nam nói riêng, thực trạng suy thoái đa dạng sinh học. Phân tích được giá trị của đa dạng sinh học.

+ Hiểu được các phương pháp bảo tồn cũng như chính sách thể chế liên quan đến bảo tồn, các phương pháp điều tra đánh giá đa dạng sinh học phục vụ công tác xây dựng kế hoạch bảo tồn đa dạng sinh học.

- Kỹ năng:

+ Phân tích, đánh giá vai trò của đa dạng sinh học đối với con người và sự phát triển bền vững; kỹ năng phân tích các nguyên nhân gây suy thoái đa dạng sinh học và đề xuất được các giải pháp quản lý bảo tồn trên cơ sở các nguyên nhân gây suy thoái đa dạng sinh học.

+ Thành thạo kỹ năng xây dựng kế hoạch và thực hiện điều tra giám sát đa dạng sinh học phục vụ công tác bảo tồn.

- Thái độ: Nhận thức được vai trò của cá nhân và cộng đồng trong việc bảo vệ đa dạng sinh học.

10. Tài liệu tham khảo

10.1. Tài liệu chính

[1]. Tôn Thất Pháp, Đa dạng sinh học, NXB Đại học Huế, 2008.

[2]. Phạm Bình Quyền, Nguyễn Nghĩa Thìn, Đa dạng sinh học, NXB ĐH Quốc gia Hà Nội,

10.2. *Tài liệu tham khảo:*

[3]. Bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam - mối liên hệ với phát triển bền vững và biến đổi khí hậu, Hội thảo chuyên đề về đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu: mối liên hệ với đói nghèo và phát triển bền vững 2007.

11. Trang, thiết bị dạy - học: Máy tính (01), máy chiếu (01), loa (01).

12. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

Theo Điều 10, Điều 19, Điều 21, Điều 22 của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, sinh viên tham dự học mỗi học phần được đánh giá loại đạt nếu:

- Có đăng ký học học phần đúng thời hạn và đảm bảo điều kiện tiên quyết vào đầu mỗi học kỳ với phòng Đào tạo nhà trường.

- Tích cực tham dự lớp học, hoàn thành đầy đủ các điểm đánh giá bộ phận (Ai) và điểm kết thúc học phần (ĐKTHP). Sinh viên vắng mặt không có lý do chính đáng trong buổi kiểm tra đánh giá điểm bộ phận hoặc thi kết thúc học phần sẽ nhận điểm 0.

- Có điểm học phần (ĐHP) đạt một trong các mức điểm A, B, C, D.

13. Thang điểm

Thang điểm tính theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT, ngày 27/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, cụ thể như sau:

Xếp loại		Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
Đạt (Tích lũy)	Giỏi	9,0 – 10,0	A+	4,0
		8,5 – 8,9	A	3,8
	Khá	8,0 – 8,4	B+	3,5
		7,0 – 7,9	B	3,0
	Trung bình	6,5 – 6,9	C+	2,5

Xếp loại		Thang điểm 10	Thang điểm chữ	Thang điểm 4
		5,5 – 6,4	C	2,0
	Trung bình yếu	5,0 – 5,4	D+	1,5
		4,0 – 4,9	D	1,0
Không đạt	Kém	< 4,0	F	0

14. Nội dung học phần

Chương 1. Khái niệm cơ bản về đa dạng sinh học

Tổng số: 8 tiết, trong đó Lý thuyết: 8 tiết, Thực hành: 0 tiết; Tự học: 16 giờ

- 1.1. Giới thiệu chung, khái niệm
- 1.2. Mức độ đa dạng sinh học
 - 1.2.1. Đa dạng gen
 - 1.2.2. Đa dạng loài
 - 1.2.3. Đa dạng hệ sinh thái
 - 1.2.4. Sự phân bố của đa dạng sinh học

Chương 2. Lịch sử quá trình tiến hoá của sinh vật

Tổng số: 3 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thực hành: 0 tiết; Tự học: 6 giờ

- 2.1. Nguồn gốc loài mới
- 2.2. Học thuyết Darwin
- 2.3. Vai trò của động, thực vật, vi sinh vật

Chương 3. Giá trị của đa dạng sinh học và sự suy thoái đa dạng sinh học

Tổng số: 5 tiết, trong đó Lý thuyết: 3 tiết, Thực hành: 2 tiết; Tự học: 10 giờ

- 3.1. Giá trị của đa dạng sinh học
 - 3.2. Sự suy thoái đa dạng sinh học
- Thảo luận 1: Sinh vật chuyên gen, sinh vật ngoại lai và tác động tới đa dạng sinh học

Chương 4. Bảo tồn đa dạng sinh học

Tổng số: 8 tiết, trong đó Lý thuyết: 8 tiết, Thực hành: 0 tiết; Tự học: 16 giờ

- 4.1. Lý do bảo tồn
- 4.2. Các hình thức và biện pháp bảo tồn
- 4.3. Các văn bản pháp luật về đa dạng sinh học

Chương 5. Hiện trạng và bảo tồn đa dạng sinh học ở Việt Nam

Tổng số: 6 tiết, trong đó Lý thuyết: 4 tiết, Thực hành: 2 tiết; Tự học: 12 giờ

- 5.1. Đa dạng sinh học ở Việt Nam
 - 5.2. Hiện trạng đa dạng sinh học ở Việt Nam
 - 5.3. Ứng dụng đa dạng sinh học trong nông lâm ngư nghiệp tại Việt Nam
 - 5.4. Các văn bản pháp luật về đa dạng sinh học ở Việt Nam
- Thảo luận 2: Đa dạng SH ở Việt Nam, thách thức trong giai đoạn phát triển, hướng bảo vệ Đ DSH

15. Phương pháp đánh giá học phần

Quy định số lần kiểm tra bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá:

TP	Chuyên cần								Định kỳ				Thi	
	Trọng số 10%								30%				60%	
TC	(1)		(2)		(3)		(4)		(5)		(6)		(7)	(8)
	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS	SL	HS
	1	1			1	2			1	1	1	1	1	1
Lên hệ với 9.2									x		x		x	
									x		x		x	
									x		x		x	
									x		x		x	
	x				x				x		x		x	

(1) Điểm chuyên cần (vắng học 2% tổng số tiết trừ 1 điểm, tính theo thang điểm 10)

(2) Điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập;

(3) Điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận;

(4) Điểm đánh giá thực hiện bài tập, thực hành;

(5) Điểm thi giữa kỳ;

(6) Điểm đánh giá định kỳ;

(7) Thi kết thúc học phần.

Điểm thi kết thúc học phần có trọng số 60%. Hình thức thi: Thi viết.

16. Phương pháp dạy và học: Giảng dạy lý thuyết kết hợp với thực hành.

Ban Giám hiệu

Trưởng khoa

Người soạn



Lê Duy Khương



Bùi Thị Nha Trang